

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

(Ban hành theo quyết định số 3287/QĐ-DHSG ngày 24/12/2019)

Ngành/ Chuyên ngành: **KẾ TOÁN**

- Tên ngành đào tạo (tiếng Việt): KẾ TOÁN
- Tên ngành đào tạo (tiếng Anh): ACCOUNTING
- Mã ngành: 7340301
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo: 4 năm
- Bằng tốt nghiệp: Cử nhân

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung (Goals)

Đào tạo nguồn nhân lực kế toán chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đơn vị hành chính sự nghiệp, các công ty kiểm toán, ngân hàng hoặc các đơn vị khác thuộc các lĩnh vực kinh tế trong cả nước.

Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có kiến thức về kế toán doanh nghiệp, kế toán ngân hàng, kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp, nắm vững hệ thống kế toán, sử dụng thành thạo phần mềm kế toán.

2. Mục tiêu cụ thể (Program objectives)

Từ mục tiêu chung đã đề ra, chương trình đào tạo ngành Kế toán sẽ trang bị cho người học các mục tiêu cụ thể (viết tắt là **PO**) như sau:

PO1: Có hiểu biết sâu sắc về các chuẩn mực kế toán, kiểm toán, chế độ tài chính – kế toán do Nhà nước ban hành.

PO2: Có kiến thức chuyên ngành kế toán sâu rộng để có thể lập và phân tích báo cáo tài chính, báo cáo thuế, lập dự toán...

PO3: Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, biết tổ chức, lãnh đạo và làm việc nhóm.

PO4: Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin tốt

PO5: Có trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp



II. CHUẨN ĐẦU RA

Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định hiện hành và đạt chuẩn về Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học theo qui định tại Phụ lục Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học cho các ngành đào tạo (đính kèm Quyết định), người học sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo kế toán phải đạt được các yêu cầu năng lực tối thiểu sau đây:

A. KIẾN THỨC (KNOWLEDGE)

Trên cơ sở yêu cầu tối thiểu về kiến thức mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp, chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Kế toán cụ thể hóa các kiến thức thành các chuẩn đầu ra cấp CTĐT (Programme Learning Outcomes – gọi tắt là “PLOs”) chia ra thành 2 phần:

1. Kiến thức chung (General knowledges)

PLO 1: Vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và pháp luật vào việc giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực kế toán, kinh tế.

PLO 2: Vận dụng được các chuẩn mực kế toán, chế độ tài chính – kế toán để xử lý các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, thực hiện các chứng từ, sổ sách trong kế toán.

2. Kiến thức nghề nghiệp (Professional knowledges)

PLO 3: Có khả năng thực hiện tất cả các phần hành kế toán tài chính: kế toán công nợ, kế toán ngân hàng, kế toán lương, kế toán tài sản cố định, kế toán tổng hợp...

PLO 4: Có khả năng sử dụng được tiếng Anh và các phần mềm kế toán để xử lý các công việc kế toán.

PLO 5: Có khả năng thực hiện các công việc kiểm toán ở các công ty kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ hoặc kiểm toán nhà nước.

PLO 6: Có khả năng phân tích tài chính phục vụ cho các quyết định tài chính, đầu tư.

B. KỸ NĂNG (SKILL)

1. Kỹ năng chung (Generic skills)

PLO 7: Có kỹ năng lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế, lập dự toán sản xuất, bán hàng...

2. Kỹ năng nghề nghiệp (Professional skills)

PLO 8: Có kỹ năng dự báo, phân tích, đánh giá và ra các quyết định kinh doanh.

C. THÁI ĐỘ (ATTITUDE)

1. Ý thức (Awareness)

PLO 9: Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động, chấp hành các quy định của pháp luật.

2. Hành vi (Attitudes)

PLO 10: Làm việc độc lập, tư duy phản biện, tổ chức và làm việc theo nhóm hiệu quả.

PLO 11: Có đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm xã hội, đam mê công việc.

III. SỰ TƯƠNG QUAN NHẤT QUÁN GIỮA MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA

Mối liên hệ giữa các mục tiêu và PLOs của chương trình giảng dạy kế toán. Có thể thấy rằng sinh viên có thể đạt được các mục tiêu của chương trình đào tạo nếu họ đáp ứng được các tiêu chuẩn của chuẩn đầu ra.

Bảng phân loại chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành kế toán

POs	PLOs										
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	X	X	X		X	X	X				X
2	X	X	X	X	X	X	X				
3								X	X	X	X
4				X							X
5								X	X	X	X

PLO 01, 02,.....,PLO12: CDR cấp CTĐT

POs: Mục tiêu cụ thể của CTĐT.

IV. CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán có thể làm việc trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đơn vị hành chính sự nghiệp, các công ty kiểm toán, ngân hàng hay các tổ chức khác thuộc mọi thành phần kinh tế. Cụ thể:

- Chuyên viên kế toán: kế toán viên, kế toán tổng hợp, kế toán trưởng ở các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, hành chính sự nghiệp, các ngân hàng..

- Chuyên viên kiểm toán: kiểm toán viên, trưởng nhóm kiểm toán ở các công ty kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập, kiểm toán nhà nước

- Chuyên viên phân tích tài chính trong các công ty chứng khoán, đầu tư tài chính

- Nhân viên kế toán quản trị trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh



V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sinh viên sau khi tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành kế toán có thể tiếp tục học tiếp cao học và nghiên cứu sinh thuộc ngành kế toán.

VI. CÁC CHUẨN ĐẦU RA ĐÃ THAM KHẢO

Các chương trình, tài liệu quốc tế: Chương trình trường Northwood University, Chương trình trường Texas A&M University, Chương trình trường California State University, Long Beach, Chương trình trường Michigan Tech.

Các chương trình, tài liệu trong nước: Chương trình trường Đại học Đà Nẵng, Chương trình trường Đại học Nông Lâm, Chương trình trường Đại học Nguyễn Tất Thành.

TRƯỜNG KHOA



PGS.TS Trần Đình Phụng

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phạm Hoàng Quân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2019

PHỤ LỤC 1

**Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học
cho các ngành đào tạo chu kỳ 2020 - 2024**
(Đính kèm Quyết định 3287/QĐ-ĐHSG ngày 24/12/2019)

Trường Đại học Sài Gòn quy định chuẩn đầu ra Ngoại ngữ và Tin học như sau:

1. Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ (tiếng Anh) cho các ngành đào tạo không chuyên tiếng Anh

+ Đối với trình độ Đại học, sinh viên có một trong các chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ Bậc 3/6 (Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam);
- Chứng chỉ B1 (Khung Châu Âu);
- Chứng chỉ PET (Pass);
- Chứng chỉ Aptis (B1);
- Chứng chỉ Toeic 450;
- Chứng chỉ Toefl PBT 450;
- Chứng chỉ Toefl IBT 45;
- Chứng chỉ IELTS 4.5.

+ Đối với trình độ Cao đẳng, sinh viên có một trong các chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ Bậc 2/6 (Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam);
- Chứng chỉ A2 (Khung Châu Âu);
- Chứng chỉ KET (Pass);
- Chứng chỉ Aptis (A2);
- Chứng chỉ Toeic 400;
- Chứng chỉ Toefl PBT 400;
- Chứng chỉ Toefl IBT 35;
- Chứng chỉ IELTS 3.5.

2. Chuẩn đầu ra Tin học cho các ngành đào tạo không chuyên Tin học

- Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản do trường ĐHSG cấp.
- Chứng chỉ TC3
- Chứng chỉ ICDL
- Chứng chỉ MOS
- Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học (chỉ áp dụng đối với các ngành Sư phạm).



PGS, TS. Phạm Hoàng Quân

